

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**  
(*Tính đến 15 giờ 00 ngày 28/11/2021*)

Từ 15 giờ ngày 27/11/2021 đến 15 giờ ngày 28/11/2021: **39 ca mắc mới.**

| STT   | Tên BN  | Mã BN   | Năm sinh | Giới tính | Chỗ ở hiện nay                            | Đối tượng   |
|---|---------|---------|----------|-----------|---|---|
| <b>1. Ca bệnh cộng đồng: 06 ca</b>  |         |         |          |           |   |   |
| 1.  | N.V.S   | 1205873 | 1995     | Nam       | Xóm 2, Hòa Bình, Nghĩa Hòa, Tư Nghĩa      | Xét nghiệm cộng đồng  |
| 2.  | N.T.G   | 1205874 | 1991     | Nữ        | Phú Bình Tây, TT Chợ Chùa, Nghĩa Hành     | Xét nghiệm cộng đồng  |
| 3.  | Đ.T.M.T | 1205880 | 1993     | Nữ        | Ruộng Khay, Trường Khay, Sơn Hạ, Sơn Hà   | Xét nghiệm cộng đồng  |
| 4.  | N.T.V   | 1205877 | 1963     | Nữ        | Thôn 3, Bình Hòa, Bình Sơn                | Xét nghiệm cộng đồng  |
| 5.  | N.T.L   | 1210348 | 1973     | Nữ        | Kỳ Xuyên, Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi          | Xét nghiệm cộng đồng  |
| 6.  | N.T.K   | 1210341 | 1994     | Nam       | Tổ 4, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi            | Xét nghiệm cộng đồng  |
| <b>2. Xét nghiệm sàng lọc tại Cảng Lý Sơn ( tàu từ tỉnh khác về): 03 ca</b> |         |         |          |           |   |   |
| 7.  | H.N.D   | 1210344 | 1997     | Nam       | Thôn 5, Đức chánh, Mộ Đức, Quảng Ngãi     | Xét nghiệm sàng lọc vào cảng Lý Sơn                         |
| 8.  | L.Q.Đ   | 1210345 | 1999     | Nam       | An Mô, Đức Lợi, tỉnh Quảng Ngãi           | Xét nghiệm sàng lọc vào cảng Lý Sơn                         |
| 9.  | Đ.V.T   | 1210346 | 1992     | Nam       | Phú Xuân, Nhà Bè, TP HCM                  | Xét nghiệm sàng lọc vào cảng Lý Sơn                         |
| <b>3. Xét nghiệm sàng lọc Khu cách ly nhà xe Hoàng Huy: 02 ca</b>           |         |         |          |           |   |   |
| 10.   | N.T.T   | 1205854 | 1996     | Nam       | Trần Khánh Dư, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi | Tài xế nhà xe Hoàng Huy, xét nghiệm trong KCL công ty lần 1 |
| 11.   | H.H.C   | 1205855 | 1999     | Nam       | Phước Sơn, Đức Hiệp, Mộ Đức               | Tài xế nhà xe Hoàng Huy, xét nghiệm trong KCL công ty lần 1 |
| <b>4. Khu Phong tỏa Phú Vinh Trung: 04 ca</b>                               |         |         |          |           |   |   |

|   |             |         |      |     |   |  |
|---|-------------|---------|------|-----|---|--|
| 12.   | L.H.K       | 1205861 | 2018 | Nam | Phú Vinh Trung, Thị trấn Chợ Chùa, Nghĩa Hành | F1 BN 1102383, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2                    |
| 13.   | L.T.L.H     | 1205862 | 1980 | Nữ  | Phú Vinh Trung, Thị trấn Chợ Chùa, Nghĩa Hành | F1 BN 1102383, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2                    |
| 14.   | N.B.C       | 1205863 | 2012 | Nam | Phú Vinh Trung, Thị trấn Chợ Chùa, Nghĩa Hành | F1 BN 1102383, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2                    |
| 15.   | L.H.P       | 1205864 | 1954 | Nam | Phú Vinh Trung, Thị trấn Chợ Chùa, Nghĩa Hành | F1 BN 1102383, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2                    |
| <b>5. Khu Phong tỏa Hà Bắc, Sơn Hạ, Sơn Hà, Quảng Ngãi: 03 ca</b> |             |         |      |     |   |  |
| 16.   | Đ.T.S       | 1205878 | 1995 | Nữ  | Hà Bắc, Sơn Hạ, Sơn Hà                        | F1BN 1177040, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1                     |
| 17.   | Đ.T.L.H     | 1205881 | 2011 | Nữ  | Đèo Gió, Sơn Hạ, Sơn Hà.                      | F1 BN1176977, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1                     |
| 18.   | Đ.T.O       | 1205882 | 1992 | Nữ  | Đèo Gió, Sơn Hạ, Sơn Hà                       | F1 BN1176977, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1                     |
| <b>6. Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà: 03 ca</b>       |             |         |      |     |   |  |
| 19.   | Đ.K.,C      | 1205879 | 1989 | Nam | Cà Tu, Hà Bắc, Sơn Hạ, Sơn Hà                 | F1 BN 1177039, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1        |
| 20.   | Đ.N.D.<br>M | 1205852 | 2011 | Nữ  | Đội 7, Đoàn Kết, Tỉnh Ấn Đông, TP Quảng Ngãi  | F1 BN1112013, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2         |
| 21.   | N.N.Q       | 1205856 | 1970 | Nam | Hùng Nghĩa, Phố Phong, Đức Phổ                | F1 BN 1177020, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1        |
| <b>7. Khu cách ly tập trung trường dạy nghề Sơn Tây: 01 ca</b>    |             |         |      |     |   |  |
| 22.   | Đ.T.Đ       | 1205853 | 1978 | Nữ  | Đội 1, Nước Kìa, Sơn Tịnh, Sơn Tây            | F1 BN 1059857 (vợ), xét nghiệm trong KCL Trường Dạy nghề Sơn Tây lần 2 |
| <b>8. Khu cách ly tập trung Đại học TCKT: 02 ca</b>               |             |         |      |     |   |  |
| 23.   | T.V.C       | 1205858 | 1989 | Nam | Xóm 2, An Hòa Bắc, Nghĩa Thắng, Tư Nghĩa      | F1 BN 1150766, xét nghiệm trong KCL trường Tài chính kế toán lần 2     |
| 24.   | Đ.T.H       | 1205859 | 1959 | Nữ  | Xóm 1, Thu Xà, Nghĩa Hòa, Tư Nghĩa            | F1 1177043, xét nghiệm trong KCL trường Tài chính Kế toán lần 1        |

| <b>9. Khu cách ly tập trung trường Công nghiệp TP HCM chi nhánh Quảng Ngãi: 01 ca</b> |         |         |      |     |   |  |
|---|---------|---------|------|-----|---|--|
| 25.   | P.T.H   | 1205868 | 1948 | Nữ  | Tổ 3, Trần Hưng Đạo,<br>TP Quảng Ngãi       | F1 BN 1189745 (mẹ), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 1 |
| <b>10. Khu cách ly tập trung KS Sông Trà: 02 ca</b>                                   |         |         |      |     |   |  |
| 26.   | Đ.T.K.A | 1205871 | 2007 | Nữ  | Đội 1, thôn 1, Nghĩa<br>Dũng, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1163155(em), xét nghiệm trong KCL Khách sạn Sông Trà lần 2                                     |
| 27.   | N.M.T   | 1205872 | 2021 | Nữ  | Đội 1, thôn 1, Nghĩa<br>Dũng, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1163155(mẹ), xét nghiệm trong KCL Khách sạn Sông Trà lần 2                                     |
| <b>11. Khu cách ly tập trung Trường Đại học Phạm Văn Đồng: 01 ca</b>                  |         |         |      |     |   |  |
| 28.   | T.V.P   | 1205869 | 1998 | Nam | Tân Thạnh, Nghĩa An,<br>TP. Quảng Ngãi      | F1 BN 1177025 (con), xét nghiệm trong KCL trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 1                         |
| <b>12. Khu cách ly tập trung Thiên Tân: 01 ca</b>                                     |         |         |      |     |   |  |
| 29.   | C.T.T.T | 1205875 | 1995 | Nữ  | Vĩnh An, Bình Thạnh,<br>Bình Sơn            | F1 BN 1016299, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 4  |
| <b>13. Lái xe qua chốt kiểm tra: 01 ca</b>  |         |         |      |     |   |  |
| 30.   | N.T.T   | 1205870 | 1988 | Nam | Lương Nông Bắc, Đức<br>Thạnh, Mộ Đức        | từ TPHCM về, xét nghiệm sàng lọc tại chốt Bình Đê lần 1  |
| <b>14. Ngoại tỉnh về: 09 ca</b>   |         |         |      |     |   |  |
| 31.   | Đ.G.M   | 1210342 | 2000 | Nam | Sơn Hòa, Tịnh Hiệp,<br>Sơn Tịnh             | từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1  |
| 32.   | Đ.N.S   | 1210343 | 1986 | Nam | Sơn Hòa, Tịnh Hiệp,<br>Sơn Tịnh             | từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1  |
| 33.   | N.V     | 1205876 | 1963 | Nam | Phước Hòa, Bình<br>Thanh, Bình Sơn          | từ Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2                                     |
| 34.   | D.T.T   | 1210347 | 1955 | Nữ  | Phường Trương Quang<br>Trọng, TP Quảng Ngãi | Từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1                                       |

|     |         |         |      |     |  |  |
|-----|---------|---------|------|-----|--|--|
| 35. | P.N.H   | 1205867 | 2003 | Nam | Xóm 7, Ngọc Trì, Bình Chương, Bình Sơn | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1     |
| 36. | T.V.L   | 1205860 | 1948 | Nam | Phú Lâm Đông, Hành Thiện, Nghĩa Hành   | Từ Bình Dương về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2 |
| 37. | N.T.L.T | 1205857 | 1989 | Nữ  | Đội 4, Nam Phước, Phố Vinh, Đức Phổ    | Từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1      |
| 38. | P.T.Đ.Q | 1205865 | 2020 | Nam | Mỹ Long Tây, Bình Minh, Bình Sơn       | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1     |
| 39. | H.Đ.B   | 1205866 | 2003 | Nam | Tân Hy 1, Bình Đông, Bình Sơn          | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1     |

### I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **2.677** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **2.676** ca bệnh. Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **694** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **1.967** ca bệnh; Tổng số bệnh nhân tử vong: 15.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 10.474 trường hợp F1, 30.511 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 2.232 người (1.898 người F1, người từ vùng dịch: 334).

- Đang cách ly tại nhà: 5.590 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

| Cơ sở điều trị | Số bệnh nhân vào viện trong ngày | Số bệnh nhân ra viện ( <b>khỏi bệnh</b> ) trong ngày | Tổng số bệnh nhân hiện có | Phân loại (số lượng, %) |                |              |      |           |
|----------------|----------------------------------|--|---------------------------|-------------------------|----------------|--------------|------|-----------|
|                |                                  |  |                           | Không triệu chứng       | Nhẹ            | Vừa          | Nặng | Nguy kịch |
| Cơ sở 1        | 13                               | 5  | <b>223</b>                | 83<br>(37,2%)           | 125<br>(56,1%) | 15<br>(6,7%) | 0    | 0         |
| Cơ sở 2        | 8                                | 47   | <b>122</b>                | 0                       | 93             | 20           | 8    | 1         |

|                  |           |           |            |                |                |              |             |             |
|------------------|-----------|-----------|------------|----------------|----------------|--------------|-------------|-------------|
|                  |           |           |            |                | (76,2%)        | (16,4%)      | (6,6%)      | (0,8%)      |
| Cơ sở 3          | 8         | 12        | <b>163</b> | 121<br>(74,2%) | 42<br>(25,8%)  | 0            | 0           | 0           |
| Cơ sở 4          | 10        | 10        | <b>78</b>  | 40<br>(51,3%)  | 38<br>(48,7%)  | 0            | 0           | 0           |
| Cơ sở 5          | 0         | 0         | <b>108</b> | 43<br>(39,8%)  | 65<br>(60,2%)  | 0            | 0           | 0           |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>39</b> | <b>74</b> | <b>694</b> | 287<br>(41,4%) | 363<br>(52,3%) | 35<br>(5,0%) | 8<br>(1,2%) | 1<br>(0,1%) |

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.570.674 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.570.674 liều (100%).

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **804.199** người (đạt tỷ lệ 91,0% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **470.754** người (đạt tỷ lệ 53,3% số người từ 18 tuổi trở lên).

## II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại huyện Bình Sơn, Thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh có diễn biến phức tạp.

Các ca bệnh cộng đồng mới Xóm 2, Hòa Bình, Nghĩa Hòa, Tư Nghĩa; Phú Bình Tây, TT Chợ Chùa, Nghĩa Hành; Thôn 3, Bình Hòa, Bình Sơn; Kỳ Xuyên, Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi; Tổ 4, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi Ruộng Khay, Trường Khay, Sơn Hạ, Sơn Hà cần khẩn trương khoanh vùng cách ly, xét nghiệm kịp thời bóc tách F0 và truy vết thân tộc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **306 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 5525/UBND-KGVX ngày 19/10/2021 thì người đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện cách ly tại nhà, tuy nhiên thời gian vừa qua nhiều người cách ly tại nhà chưa thực hiện nghiêm túc việc cách ly tại nhà nên dễ gây ra bùng phát dịch; vì vậy cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Những người cách ly tại nhà không thực hiện nghiêm túc quy định cách ly thì phải xử lý và cho cách ly tập trung.

## III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các khu cách ly tập trung: thực hiện nghiêm túc Công văn số 3731/UBND-KGVX ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phòng lây nhiễm chéo SARS-CoV-2 trong các khu cách ly tập trung và Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 30/6/2021 của Sở Y tế về phân luồng, tránh lây nhiễm chéo trong khu cách ly; Các khu cách ly chỉ nên bố trí người cách ly trong các phòng càng ít càng tốt, không quá 4 người/ phòng. Các khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19 quản lý chặt chẽ không cho người trong khu cách ly, cơ sở điều trị tiếp xúc với người dân bên ngoài khu cách ly, khu điều trị. Tuyệt đối không cho người không có nhiệm vụ vào khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19.

### 3. Đề nghị các địa phương

- Các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch thành lập các Trạm Y tế lưu động; chuẩn bị các điều kiện điều trị Fo tại nhà khi số lượng ca bệnh tăng cao.

- Tăng cường các biện pháp giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện, khoanh vùng, cách ly, truy vết nhanh nhất có thể. Xét nghiệm nhanh các vùng nguy cơ cao, vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Giám sát chặt chẽ những người về từ vùng dịch.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định phòng, chống dịch của tổ chức, cá nhân nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, bến xe ...tại địa phương trong điều kiện tình hình thực hiện trạng thái bình thường mới về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

.- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo phân bổ của Bộ Y tế và UBND tỉnh. Các địa phương rà soát những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID -19 thì tiến hành tiêm sớm để đảm bảo 100% người từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ hai mũi trong tháng 12/2021. Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em 12-17 tuổi.

Sở Y tế kính báo./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PC COVID-19 tỉnh;
- Trung tâm Chỉ huy PC COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Đức**